TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 21-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị O.
2. Ông Nguyễn Văn C.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên: Bà Lê Thị T – Kiểm sát viên.

Ngày 21-6-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 29-4-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 07-6-2022 đối với:

1. Bị cáo: Tường H Đ, sinh năm 1969; Nơi cư trú: thôn C1, xã L1, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Tường Hữu D và bà Hoàng Thị N; Có vợ là: Đặng Thị C2, sinh năm 1970; Có 02 con, con lớn sinh năm 2002 và con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong bản án ngày 15/02/2015; Bị bắt tạm giữ ngày 15-12-2021 và tạm giam ngày 18-12-2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1975; Trú tại: thôn A, xã H1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

2.2. Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1981; Trú tại: thôn Đ1, xã D1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

3. Người làm chứng:

3.1. Ông Lưu Văn C2, sinh năm 1959; Trú tại: thôn C1, xã L1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

3.2. Anh Tường Hữu T A1, sinh năm 2002; Trú tại: thôn C1, xã L1, huyện K, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/12/2021, Nguyễn Quang T1, sinh năm: 1981, ở thôn Đ1, xã D1, huyện K mang theo 200.000 đồng đi bộ từ nhà ra khu vực đê sông Hồng để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn C1, xã L1, huyện K thì gặp Nguyễn Đình P, sinh năm: 1975, ở thôn A, xã H1 là bạn nghiện cũng đang đi bộ để tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, P và T1 đi bộ đến nhà Tường H Đ, sinh năm: 1969, ở thôn C1, xã L1, huyện K để tìm mua ma túy. Tới nơi, do cổng nhà khóa nên P gọi "*Anh Đ ơi*", khi Đ đi ra thì P bảo "*Để cho em cái 200.000 đồng*" (ý P hỏi mua của Đ gói ma túy giá 200.000 đồng). Lúc này, T1 cũng nói "*Để cho em cái 200.000 đồng*" (ý T1 hỏi mua của Đ gói ma túy giá 200.000 đồng). P và T1 mỗi người đưa cho Đ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Đ cầm tiền của P và T1 đưa rồi đi vào nhà vệ sinh lấy 02 gói giấy nhỏ đưa cho P và T1 mỗi người một gói, P cầm gói giấy ở lòng bàn tay phải, T1 cầm gói giấy ở lòng bàn tay trái định quay về thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ, gồm:

- Thu giữ gói giấy ở tay phải của P cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M1;
- Thu giữ gói giấy ở tay trái của T1 cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M2.
- Thu giữ của Tường H Đ số tiền 400.000 đồng.
- Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành khám xét nơi ở của Đ phát hiện và thu giữ tại phòng vệ sinh 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 04 gói giấy màu trắng và 01 gói nilon màu xanh, tiến hành niêm P ký hiệu M3. Ngoài ra cũng thu giữ 01 dao nam, 01 chiếc kéo, 01 cân tiểu ly, 01 lọ nhựa, 10 mảnh giấy nhỏ , Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 06/MT-PC09 ngày 18/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

Chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,018 gam, là ma túy, loại Heroine.

Chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M2, có khối lượng là 0,015 gam, là ma túy, loại Heroine.

Chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu M3, có tổng khối lượng là 0,656 gam, là ma túy, loại Heroine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã nhập kho vật chứng đối với 0,581 gam Heroine trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định. Đối với số tiền 400.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra đã gửi vào tài khoản tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện K chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, Tường H Đ đã thành khẩn khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 13/12/2021, Đ đã đến khu vực xã T2, huyện K mua ma túy của một người không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 800.000 đồng. Sau đó, Đ mang về nhà dùng dao lam chia gói ma túy vào những gói giấy nhỏ và gói nilon màu xanh để trong một lọ nhựa màu trắng cất trong nhà vệ sinh nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngày 15/12/2021, khi Đ đang bán ma túy cho Nguyễn Quang T1 và Nguyễn Đình P thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số: 46/CT-VKS-KC ngày 28-4-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Tường H Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo, diễn biến động cơ, mục đích và hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Người làm chứng (anh T A1) khai nhận: Anh có biết bố anh (bị cáo Đ) nghiện ma túy, gia đình đã khuyên bảo động viên nhiều lần. Việc ngày 15-12-2021, bị cáo mua bán ma túy với ai, như thế nào, anh không biết và không liên quan gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Tường H Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma*

túy"; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Xử phạt Tường H Đ từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15-12-2021. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 dao nam, 01 chiếc kéo, 01 cân tiểu ly, 01 lọ nhựa, 10 mảnh giấy nhỏ và 0,581 gam Hêrôin còn hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhân tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong; Kết luận giám định; bản tường trình và lời khai của Đ; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 15-12-2021, tại nhà ở của mình thuộc thôn C1, xã L1, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Tường H Đ đã có hành vi bán trái phép 0,018gam Heroine cho Nguyễn Đình P và bán trái phép 0,015gam Heroine cho Nguyễn Quang T1 thì bị phát hiện, bắt quả tang; Ngoài ra, khám xét tại nhà của Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K còn thu giữ 0,656 gam Heroine của Đ tàng trữ trái phép nhằm mục đích để bán. Do vậy, hành vi của Tường

H Đ đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Tường H Đ theo tội danh và điều luật thể hiện trong Cáo trạng số 46/CT-VKSKC ngày 28-4-2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Quang T1 và Nguyễn Đình P đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Tường H Đ để sử dụng nhưng trọng lượng Heroine đều dưới mức 0,1gam, nhân thân của T1 và P chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 248; 249; 250; 251 và 252 Bộ luật hình sự nên chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 01/4/2022, Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 và P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, do Đ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội nhưng vì lợi nhuận, bị cáo cố ý thực hiện hành vi bán ma túy để kiếm lời nên bị cáo phải chịu mức án tương xướng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện bởi: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị kết án nhưng bị cáo không đó đó làm bài học để cải tạo, sửa chữa và rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy Tường H Đ đã bị kết án nhưng đến nay đã đương nhiên được xóa án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, vật chứng được xử lý như sau:

- Cơ quan Công an đã thu giữ của Tường Hữu Đ 0,656 gam Heroine, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại: 0,581 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 dao nam, 01 chiếc kéo, 01 cân tiểu ly, 01 lọ nhựa, 10 mảnh giấy nhỏ là công cụ Đ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-5-2022 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

- Số tiền 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)* đã thu giữ của Đ, xác định đây là số tiền do Đ phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Số tiền 400.000đ hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9004070.00000 ngày 23-02-2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện K của Công an huyện K)

[6]. Về án phí: Bị cáo Tường H Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Tường H Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

Xử phạt: Tường H Đ 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 15-12-2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Tường Hữu Đ.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,581 gam Heroine còn hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao nam, 01 chiếc kéo, 01 cân tiểu ly, 01 lọ nhựa, 10 mảnh giấy nhỏ.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-5-2022 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)* đã thu giữ của Đ.

(Số tiền 400.000đ hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9004070.00000 ngày 23-02-2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện K của Công an huyện K)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tường H Đ phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21-6-2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan *(vắng mặt)* có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ

của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã L1, Dân Tiến, Hàm Tử;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

Phạm Văn H